

Nhằm mục đích đánh giá mức độ phù hợp của chương trình đào tạo (CTĐT) và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, xin quý thầy cô vui lòng cho biết các ý kiến đánh giá liên quan đến CTĐT sau đại học mà quý thầy cô tham gia giảng dạy như sau:

I. Thông tin giảng viên (Khoanh vào số lựa chọn tương ứng):

Chức danh: 1. PGS 2. GVC 3. GV 4. Trợ giảng
Học vị: 1. Tiến sĩ 2. Thạc sĩ 3. Bác sĩ/cử nhân 4. Học vị khác
Thâm niên công tác: 1. Dưới 5 năm 2. 5 – 9 năm
3. 10 – 20 năm 4. Trên 20 năm
Đơn vị tham gia giảng dạy, công tác: 1. Khoa Y lâm sàng 2. Khoa Dược
3. Khoa Khoa học cơ bản 4. Khoa Khoa học y sinh

II. Thông tin khảo sát

Mức độ đồng ý của thầy/cô được chọn theo thang điểm từ 1 đến 5 (mỗi nội dung khoanh tròn chỉ 1 chữ số phù hợp):

1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%) 2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40-49%)
3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50- 64%) 4. Đồng ý (đáp ứng từ 65- 79%)
5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng \geq 80%)

TT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
I. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CTĐT)						
1.	Triết lý giáo dục của CTĐT được thể hiện rõ	1	2	3	4	5
2.	Phản ánh tầm nhìn, sứ mạng của Học viện	1	2	3	4	5
3.	Phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan	1	2	3	4	5
4.	Được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT					
II. Bản mô tả chương trình đào tạo						
5.	Được phổ biến công khai cho người học và các đối tượng liên quan	1	2	3	4	5
6.	Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT	1	2	3	4	5
7.	Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT	1	2	3	4	5
III. Cấu trúc và nội dung CTĐT						
8.	Nội dung CTĐT mang tính cập nhật	1	2	3	4	5
9.	CTĐT thể hiện sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương và chuyên ngành	1	2	3	4	5
10.	CTĐT thể hiện rõ các môn cơ bản, cơ sở, chuyên ngành và luận văn tốt nghiệp	1	2	3	4	5
11.	Mỗi môn học có đóng góp rõ ràng vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT	1	2	3	4	5

12.	Đề cương môn học cung cấp đủ thông tin giúp người học đạt được chuẩn đầu ra của môn học	1	2	3	4	5
13.	Giảng viên được tham gia vào quá trình xây dựng/điều chỉnh CTĐT	1	2	3	4	5
14.	CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hệ thống và cập nhật	1	2	3	4	5
IV. Phương pháp giảng dạy						
15.	PPGD đang áp dụng phù hợp với chuẩn đầu ra của khóa học	1	2	3	4	5
16.	Có sự thống nhất về PPGD giữa các GV tham gia giảng dạy cùng môn học	1	2	3	4	5
17.	GV được chủ động lựa chọn và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù môn học	1	2	3	4	5
18.	Hoạt động dạy và học khuyến khích khả năng học tập suốt đời của người học	1	2	3	4	5
V. Công tác tổ chức lớp học						
19.	Sĩ số lớp học lý thuyết thuận lợi cho phương pháp dạy và học tập	1	2	3	4	5
20.	CSVC và trang thiết bị phòng học đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
21.	Sĩ số các lớp thực hành/thí nghiệm là hợp lý	1	2	3	4	5
22.	Hệ thống phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
VI. Những yếu tố tác động khác						
23.	Trợ giảng hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy của giảng viên	1	2	3	4	5
24.	Chính sách dành cho trợ giảng là hợp lý và thỏa đáng	1	2	3	4	5
25.	Tài liệu trong thư viện đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người học	1	2	3	4	5
26.	Các điều kiện hỗ trợ nghiên cứu khoa học được đáp ứng tốt	1	2	3	4	5
27.	Môi trường học tập đa dạng được phát huy (bao gồm chương trình trao đổi GV và người học, đào tạo thực tế cho người học, người học tham gia nghiên cứu khoa học, ...)	1	2	3	4	5
28.	GV được tham gia các khóa tập huấn/hội thảo về việc áp dụng đa dạng các PPGĐ	1	2	3	4	5
29.	Tải trọng giảng dạy của GV là phù hợp	1	2	3	4	5
30.	Kết quả khảo sát ý kiến của người học về chất lượng giảng dạy của GV giúp GV kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình	1	2	3	4	5

III. Các đề xuất, góp ý khác

.....

Chân thành cảm ơn quý thầy/cô đã tham gia khảo sát, góp ý!

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Anh/Chị vui lòng trả lời những câu hỏi trong phiếu này, những thông tin phản hồi của Anh/Chị là cơ sở hữu ích giúp Học viện cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo. Thông tin trả lời của Anh/chị sẽ được giữ kín, vì vậy Anh/chị vui lòng trả lời thẳng thắn và khách quan các câu hỏi. Rất mong nhận được sự hỗ trợ của Anh/Chị.

Phần 1: THÔNG TIN CHUNG

1. Khóa học:; Lớp học:
2. Tên học phần:

Phần 2: Ý KIẾN CỦA HỌC VIÊN

1. Mức độ đồng ý của Anh/chị về hoạt động giảng dạy của giảng viên được chọn theo thang điểm từ 1 đến 5 (mỗi nội dung khoanh tròn chỉ 1 chữ số phù hợp):

1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%)
2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40- 49%)
3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50- 64%)
4. Đồng ý (đáp ứng từ 65- 79%)
5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng ≥80%)

TT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Hoạt động dạy và học						
1	GV có phương pháp sư phạm tốt	1	2	3	4	5
2	GV thể hiện kiến thức sâu rộng và cập nhật	1	2	3	4	5
3	GV sử dụng hiệu quả phương tiện dạy học (bảng, đèn chiếu, mô hình,...)	1	2	3	4	5
4	GV thực hiện đúng giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	1	2	3	4	5
5	GV có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực	1	2	3	4	5
6	GV nhiệt tình và có trách nhiệm trong giảng dạy	1	2	3	4	5
7	GV tổ chức kiểm tra đánh giá hợp lý	1	2	3	4	5
8	GV chuẩn bị bài giảng công phu, chất lượng	1	2	3	4	5
9	GV giới thiệu giáo trình và tài liệu tham khảo có chất lượng	1	2	3	4	5
10	GV có kế hoạch hỗ trợ học viên (HV) ngoài giờ lên lớp (thông qua gặp gỡ hoặc email)	1	2	3	4	5
11	HV nắm được ý nghĩa, vai trò của học phần đối với khóa học	1	2	3	4	5
12	HV nhận được nhiều kiến thức, kỹ năng cần thiết từ học phần	1	2	3	4	5
13	HV có nhiều cơ hội để chia sẻ ý kiến, quan điểm, hiểu biết	1	2	3	4	5
14	HV được GV giải thích đầy đủ và rõ ràng các thắc mắc	1	2	3	4	5
15	HV được tham gia các hoạt động học tập tích cực (semina, thảo luận	1	2	3	4	5

	nhóm,...)					
II. Hoạt động phục vụ dạy và học			1	2	3	4
16	Lịch học của học phần được bố trí hợp lý	1	2	3	4	5
17	HV dễ dàng tiếp cận các tài liệu học tập và tham khảo được GV giới thiệu	1	2	3	4	5
18	Phòng học có đủ các phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy	1	2	3	4	5
19	Phòng học đảm bảo yêu cầu về chỗ ngồi	1	2	3	4	5
20	Phòng học đảm bảo yêu cầu về ánh sáng, vệ sinh, độ thông thoáng	1	2	3	4	5

2. Mức độ hữu ích của học phần:

- Học phần không hữu ích/không ứng dụng được
- Học phần có hữu ích/có ứng dụng trong thực tế
- Học phần sẽ là nền tảng cho nghiên cứu

3. Theo Anh/chị, tài liệu của học phần như thế nào? (có thể nhiều lựa chọn)

- Tài liệu do GV cung cấp
- Tài liệu được GV hướng dẫn tìm kiếm
- Tài liệu dễ tìm trên internet
- Phải đặt mua mới có
- Tài liệu rất hạn chế
- Tài liệu rất phong phú
- Tài liệu có sẵn ở thư viện của Học viện

4. Mức độ hài lòng của Anh/chị sau khi kết thúc học phần?

- Rất không hài lòng
- Không hài lòng
- Tạm hài lòng
- Hài lòng
- Rất hài lòng

5. Những ý kiến của Anh/chị về giảng viên và Học viện để nâng cao chất lượng đào tạo:

5.1. Giảng viên:

.....

.....

.....

5.2. Học viện

.....

.....

.....

.....

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Anh/chị!

MẪU PHIẾU 04

BỘ Y TẾ
HỌC VIỆN YDHCT VIỆT NAM

PHIẾU KHẢO SÁT CUỐI KHÓA
HỌC VIỆN SAU ĐẠI HỌC

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ học viên sau đại học về hoạt động đào tạo của Học viện. Anh/Chị vui lòng trả lời những câu hỏi trong phiếu này, những thông tin phản hồi của Anh/Chị là cơ sở hữu ích giúp Học viện cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo. Thông tin trả lời của Anh/chị sẽ được giữ kín, vì vậy Anh/chị vui lòng trả lời thẳng thắn và khách quan các câu hỏi. Rất mong nhận được sự hỗ trợ của Anh/Chị.

Phần 1: THÔNG TIN CHUNG

1. Khóa học:
2. Lớp học:

Phần 2: Ý KIẾN CỦA HỌC VIÊN

1. Mức độ đồng ý của Anh/chị về hoạt động đào tạo của Học viện được chọn theo thang điểm từ 1 đến 5 (mỗi nội dung khoanh tròn chỉ 1 chữ số phù hợp):

1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%)
2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40- 49%)
3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50- 64%)
4. Đồng ý (đáp ứng từ 65- 79%)
5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng ≥80%)

TT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Chương trình đào tạo						
1	Khối lượng học tập/nghiên cứu hợp lý	1	2	3	4	5
2	Chương trình đào tạo cung cấp kiến thức, kỹ năng hữu ích	1	2	3	4	5
3	Sắp xếp các học phần hợp lý	1	2	3	4	5
4	Ý kiến khác:					
II. Thái độ phục vụ của các đơn vị						
5	Chuyên viên phòng ĐT Sau đại học thân thiện , nhiệt tình					
6	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán thân thiện , nhiệt tình					
7	Cán bộ nhân viên/giảng viên bộ môn thân thiện , nhiệt tình					
8	Ý kiến khác:					
III. Giảng viên hướng dẫn luận văn						
9	Giảng viên hướng dẫn luận văn thân thiện , nhiệt tình					
10	Phối hợp của giảng viên hướng dẫn luận văn tốt					
11	Ý kiến khác:					

2. Mức độ hài lòng của Anh/chị sau khi kết thúc khóa học?

- Rất không hài lòng Không hài lòng

Tạm hài lòng

Hài lòng

Rất hài lòng

3. Những ý kiến của Anh/chị về giảng viên, giảng viên hướng dẫn luận văn, hoạt động phục vụ của các đơn vị:

3.1. Giảng viên:

.....

.....

3.2. Phòng Đào tạo Sau đại học

.....

.....

3.3. Phòng Tài chính kế toán

.....

.....

3.4. Các bộ môn

.....

.....

3.5. Giảng viên hướng dẫn luận văn

.....

.....

Ý kiến khác

.....

.....

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Anh/chị!

MẪU PHIẾU 05

BỘ Y TẾ
HỌC VIỆN YDHCT VIỆT NAM

PHIẾU KHẢO SÁT CỰU HỌC VIÊN
VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Thân gửi các cựu học viên của Học viện!

Với mục tiêu nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) sau đại học và đảm bảo người học tốt nghiệp đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Học viện YDHCT Việt Nam triển khai việc khảo sát sự hài lòng về chất lượng CTĐT. Anh/ chị vui lòng dành ít thời gian trả lời các câu hỏi và cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây.

Mức độ đồng ý của anh/chị được chọn theo thang điểm từ 1 đến 5 (mỗi nội dung khoanh tròn chỉ 1 chữ số phù hợp):

1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%)
2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40- 49%)
3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50- 64%)
4. Đồng ý (đáp ứng từ 65- 79%)
5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng ≥80%)

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
I. Đánh giá về chương trình đào tạo						
1	CTĐT có mục tiêu rõ ràng, cụ thể, cấu trúc hợp lý, có hệ thống	1	2	3	4	5
2	CTĐT được thiết kế với các môn học được tích hợp và củng cố lẫn nhau	1	2	3	4	5
3	Cách thức tổ chức giảng dạy của CTĐT hợp lý	1	2	3	4	5
4	Nội dung CTĐT mang tính cập nhật	1	2	3	4	5
5	CTĐT thể hiện sự cân đối giữa kiến thức cơ sở và chuyên ngành	1	2	3	4	5
6	Phương pháp dạy học phù hợp với chuẩn đầu ra của khóa học	1	2	3	4	5
7	PPGD của giảng viên dễ hiểu, khuyến khích SV năng động	1	2	3	4	5
8	Hình thức kiểm tra – đánh giá phù hợp	1	2	3	4	5
9	Giảng viên có đủ trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm cao	1	2	3	4	5
10	Tài liệu, giáo trình, CSVC, trang thiết bị đầy đủ đáp ứng nhu cầu của SV	1	2	3	4	5
11	Hệ thống học tín chỉ phù hợp, hiệu quả	1	2	3	4	5
12	Hệ thống tư vấn, hỗ trợ đáp ứng nhu cầu của SV	1	2	3	4	5
13	Chất lượng CTĐT đáp ứng linh hoạt nhu cầu nhân lực của thị trường lao động	1	2	3	4	5
14	Anh/chị được định hướng từ phía nhà trường	1	2	3	4	5
15	Anh/chị có sẵn lòng tham gia xây dựng CTĐT và hướng nghiệp cho SV của trường	1	2	3	4	5
II. Mức độ hài lòng về quá trình đào tạo						
16	CTĐT của nhà trường đáp ứng được nhu cầu xã hội và tuyển dụng của đơn vị anh /chị công tác	1	2	3	4	5
17	Anh/chị hài lòng về nội dung đào tạo (kiến thức, kỹ năng, phẩm chất	1	2	3	4	5

	nghề nghiệp) của nhà trường					
18	Anh/ chị hài lòng về đội ngũ giảng viên (trình độ chuyên môn, ứng xử nghề nghiệp, phương pháp giảng dạy) của nhà trường	1	2	3	4	5
19	Anh/ chị hài lòng về sự hỗ trợ (tài liệu, môi trường học tập, thái độ phục vụ...)	1	2	3	4	5
20	Anh/ chị hài lòng về CTĐT của nhà trường	1	2	3	4	5
III. Đánh giá về những khả năng/năng lực có được sau học tập						
21	Có khả năng vận dụng kiến thức trong công việc	1	2	3	4	5
22	Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức và quản lý công việc	1	2	3	4	5
23	Có khả năng giải quyết vấn đề	1	2	3	4	5
24	Nhạy bén với môi trường làm việc thay đổi	1	2	3	4	5
25	Có khả năng hoạt động hiệu quả trong các nhóm	1	2	3	4	5
26	Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp	1	2	3	4	5
27	Có khả năng giao tiếp hiệu quả	1	2	3	4	5
28	Có khả năng phát triển nghề nghiệp	1	2	3	4	5
29	Có khả năng làm việc độc lập	1	2	3	4	5
30	Tác phong làm việc tốt	1	2	3	4	5
31	Có năng lực nghiên cứu (có sáng kiến cải tiến)	1	2	3	4	5
32	Có năng lực học tập ở bậc cao hơn	1	2	3	4	5
33	Quan hệ tốt với đồng nghiệp	1	2	3	4	5
34	Có mối quan hệ tốt với nhà trường	1	2	3	4	5
35	Có tinh thần kỷ luật cao, tuân thủ quy định của cơ quan, nhà nước	1	2	3	4	5

* **TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA ANH/CHỊ** (Ghi rõ vào chỗ trống, đánh dấu vào ô lựa chọn phù hợp)

1. Tình hình việc làm hiện nay của anh/chị

- Đang làm việc theo đúng ngành đào tạo
- Đang làm việc có liên quan đến ngành đào tạo
- Đang làm việc nhưng không liên quan đến ngành đào tạo
- Chưa có việc làm

2. Thời gian tìm được việc phù hợp với ngành đã học kể từ lúc tốt nghiệp sau đại học (không trả lời nếu việc làm không phù hợp với ngành đã học)

- Dưới 6 tháng
- Từ 6 – 12 tháng
- Từ 1- 2 năm
- Trên 2 năm

3. Hiện tại anh/chị đang làm việc tại tỉnh/thành phố:

4. Đơn vị công tác của anh/chị thuộc loại tổ chức nào:

- Bệnh viện công lập
- Bệnh viện tư nhân
- Tổ chức phi chính phủ
- Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài

Khác (ghi rõ):

5. Vị trí công việc của anh/chị hiện nay trong cơ quan, tổ chức

- Bác sĩ YHCT
- Quản lý

Khác (ghi rõ):.....

6. Mức độ đáp ứng công việc khi anh/ chị khi bắt đầu nhận việc tại cơ quan:

- Đáp ứng được nhu cầu của cơ quan, không phải đào tạo bổ sung
 - Cơ bản đáp ứng được nhu cầu của cơ quan nhưng phải đào tạo bổ sung
 - Không đáp ứng được nhu cầu của cơ quan, phải đào tạo lại/ đào tạo bổ sung
- Khác (ghi rõ):

7. Thời gian làm việc trong tuần:

- Ít hơn 40 giờ
- Từ 40 giờ trở lên

8. Mức thu nhập bình quân hàng tháng

- Dưới 5 triệu
- Từ 5 triệu - dưới 8 triệu
- 8 - 10 triệu
- Trên 10 triệu

9. Mức độ phù hợp của ngành đã học với tính chất công việc hiện nay

- Rất phù hợp
- Phù hợp
- Phù hợp một phần
- Không phù hợp

10. Mức độ đáp ứng của các kiến thức chuyên môn được học đối với yêu cầu công việc hiện nay

- Đáp ứng rất tốt
- Đáp ứng tốt
- Đáp ứng
- Đáp ứng vừa phải
- Đáp ứng thấp

11. Mức độ đáp ứng của các kỹ năng chuyên môn/tay nghề được đào tạo **đối với** yêu cầu công việc hiện nay

- Đáp ứng rất tốt
- Đáp ứng tốt
- Đáp ứng
- Đáp ứng vừa phải
- Đáp ứng thấp

12. Mức độ đáp ứng của các kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo) được đào tạo đối với yêu cầu công việc hiện nay

- Đáp ứng rất tốt
- Đáp ứng tốt
- Đáp ứng
- Đáp ứng vừa phải
- Đáp ứng thấp

13. Cảm nhận chung của anh/chị về chất lượng đào tạo của khóa học tại trường

- Rất hài lòng
- Hài lòng
- Tạm hài lòng
- Không hài lòng

14. Cảm nhận chung của anh/chị về chất lượng của môi trường sống, học tập tại trường

- Rất hài lòng
- Hài lòng
- Tạm hài lòng
- Không hài lòng

15. Anh/ chị hãy đánh giá mức độ quan trọng của yếu tố giúp anh/chị được tuyển dụng hoặc tự tạo việc làm theo bảng sau (bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng với mức độ quan trọng: 1 = không quan trọng; 2= ít quan trọng; 3= tương đối quan trọng; 4= khá quan trọng; 5= rất quan trọng)

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
1	Kiến thức nền tảng	1	2	3	4	5
2	Kiến thức chuyên môn	1	2	3	4	5
3	Kiến thức về quản lý, điều hành	1	2	3	4	5
4	Kiến thức chung về văn hóa, xã hội	1	2	3	4	5
5	Hiểu biết thực tế và các vấn đề đương đại của ngành nghề	1	2	3	4	5
6	Kỹ năng nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn	1	2	3	4	5
7	Khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc	1	2	3	4	5

8	Khả năng ứng dụng tin học trong công việc	1	2	3	4	5
9	Khả năng giao tiếp, trình bày	1	2	3	4	5
10	Kinh nghiệm làm việc	1	2	3	4	5
11	Trải nghiệm về các hoạt động đoàn thể	1	2	3	4	5
12	Trải nghiệm về các hoạt động phục vụ cộng đồng	1	2	3	4	5
13	Yếu tố khác (xin cho biết cụ thể).....					

*** ĐÓNG GÓP CHO HỌC VIỆN**

1. Theo anh/chị có những học phần/môn học nào trong CTĐT của ngành học mà anh/chị đã học cần được tăng thêm hoặc giảm bớt thời lượng, không cần thiết hoặc cần bổ sung mới?

Tăng thời lượng:.....
.....

Giảm thời lượng:.....
.....

Không cần thiết:.....
.....

Bổ sung mới:.....
.....

2. Theo anh/chị để người học tốt nghiệp sau đại học đáp ứng tốt yêu cầu của nhà sử dụng lao động. Học viện cần đầu tư nhiều hơn đến nội dung đào tạo và rèn luyện nào (có thể chọn nhiều nội dung)

- Kiến thức nền tảng
- Kiến thức chuyên môn
- Kiến thức về quản lý, điều hành
- Kiến thức chung về văn hóa, xã hội
- Hiểu biết thực tế và các vấn đề đương đại của ngành nghề
- Kỹ năng nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn
- Khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc
- Khả năng ứng dụng tin học trong công việc
- Khả năng giao tiếp, trình bày
- Kinh nghiệm làm việc
- Trải nghiệm về các hoạt động phục vụ cộng đồng

Khác (ghi rõ):

3. Anh/ chị có khả năng đóng góp cho những lĩnh vực nào để giúp Học viện phát triển hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Nhận SV đến thực tập ở cơ quan
- Hỗ trợ học bổng cho SV
- Nhận SV tốt nghiệp đến làm việc tại cơ quan
- Kết hợp/ hỗ trợ nghiên cứu khoa học
- Báo cáo chuyên đề/trao đổi với SV
- Nhận giảng viên đến tìm hiểu thực tế

Khác (ghi rõ):

4. Những góp ý nhằm mục đích nâng cao chất lượng học viên tốt nghiệp sau đại học từ Học viện:

.....
.....
.....
.....
.....

5. Theo Anh/ chị Học viện cần làm gì để phát huy tốt vai trò của cựu học viên:

.....
.....
.....
.....
.....

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Anh/chị!

PHIẾU KHẢO SÁT
Ý kiến của đơn vị sử dụng lao động
về chất lượng đào tạo của Học viện và mức độ đáp ứng công việc của học viên sau
đại học tốt nghiệp tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

Ngày khảo sát:...../...../20.....

Kính gửi:

Với mục tiêu đào tạo học viên sau đại học tốt nghiệp ra trường có đủ kiến thức, kỹ năng chuyên ngành và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của các cơ sở sử dụng nguồn nhân lực y tế, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam triển khai việc khảo sát ý kiến phản hồi của người sử dụng lao động về mức độ đáp ứng công việc của học viên sau đại học tốt nghiệp Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam. Học viện rất mong các nhà sử dụng lao động đóng góp ý kiến theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu vào ô phù hợp hoặc điền thông tin vào các khoảng trống. Học viện đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát hoàn toàn được bảo mật. Mong các các nhà sử dụng lao động nhiệt tình đóng góp ý kiến.

Cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị! Chúc Quý đơn vị thành công và ngày càng phát triển.

A. THÔNG TIN VỀ BỆNH VIỆN

Tên bệnh viện:.....

Địa chỉ:

Website:..... Email:.....

Người trả lời khảo sát:.....

Chức vụ người trả lời:

Khoa/phòng công tác:

Điện thoại:..... Email:.....

B. Ý KIẾN CỦA BỆNH VIỆN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO VÀ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG NHU CẦU CÔNG VIỆC CỦA HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC TỐT NGHIỆP TẠI HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

1. Bệnh viện Ông (Bà) thuộc loại hình tổ chức nào?

Nhà nước

Cổ phần

Tư nhân

Loại hình khác

1.1. Đơn vị thuộc:

- Bệnh viện tuyến Trung ương Bệnh viện tuyến tỉnh
 Khác (ghi rõ)

1.2. Lĩnh vực hoạt động:

- Đa khoa Y học cổ truyền Khác (ghi rõ):

2. Tổng số học viên sau đại học tốt nghiệp của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam mà bệnh viện Ông (Bà) đang sử dụng là:

- Dưới 5 người Từ 5 – 10 người Trên 10 người

3. Người lao động ở đơn vị là học viên sau đại học tốt nghiệp tại Học viện?

Tiến sĩ:người Thạc sĩ: người

Chuyên khoa II: người Chuyên khoa I: người

4. Theo Ông/Bà, công việc các học viên sau đại học tốt nghiệp Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam đang đảm nhận có phù hợp với chuyên môn được đào tạo không?

- Không phù hợp Phù hợp
 Tương đối phù hợp Rất phù hợp

5. Khả năng đáp ứng yêu cầu của học viên sau đại học tốt nghiệp tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (mỗi nội dung khoanh tròn chỉ 1 chữ số phù hợp):

1. Đáp ứng thấp 2. Đáp ứng vừa phải 3. Đáp ứng
 4. Đáp ứng tốt 5. Đáp ứng rất tốt

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đáp ứng				
		1	2	3	4	5
1	Có khả năng vận dụng kiến thức trong công việc	1	2	3	4	5
2	Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức và quản lý công việc	1	2	3	4	5
3	Có khả năng giải quyết vấn đề	1	2	3	4	5
4	Nhạy bén với môi trường làm việc thay đổi	1	2	3	4	5
5	Có khả năng hoạt động hiệu quả trong các nhóm	1	2	3	4	5
6	Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp	1	2	3	4	5
7	Có khả năng giao tiếp hiệu quả	1	2	3	4	5
8	Có khả năng phát triển nghề nghiệp	1	2	3	4	5
9	Có khả năng làm việc độc lập	1	2	3	4	5
10	Tác phong làm việc tốt	1	2	3	4	5
11	Có năng lực nghiên cứu (có sáng kiến cải tiến)	1	2	3	4	5
12	Có năng lực học tập ở bậc cao hơn	1	2	3	4	5
13	Quan hệ tốt với đồng nghiệp	1	2	3	4	5
14	Có mối quan hệ tốt với nhà trường	1	2	3	4	5
15	Có tinh thần kỷ luật cao, tuân thủ quy định của cơ quan, nhà	1	2	3	4	5

9. Phản hồi chung về chương trình đào tạo hiện tại

TT	Nội dung	Hoàn toàn đồng ý (100%)	Đồng ý (75%)	Trung bình (50%)	Không đồng ý (25%)	Hoàn toàn không đồng ý (0%)
Mục tiêu chương trình đào tạo						
-	Mục tiêu đào tạo rõ ràng					
-	Mục tiêu đào tạo phù hợp với thực tế nghề nghiệp					
-	Mục tiêu đào tạo có tính khả thi					
Chuẩn đầu ra						
-	Chuẩn đầu ra của CTĐT phản ánh được mục tiêu đào tạo					
-	Nội dung của CTĐT đáp ứng được chuẩn đầu ra của CTĐT					
-	Chuẩn đầu ra của CTĐT đáp ứng yêu cầu thực tế công việc					
Cấu trúc chương trình đào tạo						
-	Cấu trúc chương trình logic giữa các môn cơ sở và chuyên ngành					
-	Cấu trúc chương trình đảm bảo tỷ lệ cân đối giữa các khối kiến thức					
-	Cấu trúc chương trình phân bố hợp lý giữa lý thuyết và thực hành					
Nội dung chương trình đào tạo						
-	Nội dung CTĐT đáp ứng với yêu cầu thực tế của xã hội					
-	Nội dung CTĐT trang bị cho người học các kỹ năng mềm					
-	Nội dung CTĐT trang bị cho người học hiểu biết thực tế về ngành nghề					
-	Khối kiến thức cơ sở giúp người học có kiến thức khoa học cơ bản					
-	Khối kiến thức chuyên ngành giúp người học có kỹ năng chuyên môn cơ bản về nghề nghiệp					

10. Theo Ông/Bà kiến thức/kỹ năng đặc biệt nào cần được nhấn mạnh:

.....

.....

.....

.....

.....

11. Theo Ông/Bà, những kiến thức, kỹ năng nào Học viện cần bổ sung trong Chương trình đào tạo để phù hợp với nhu cầu công việc tại đơn vị:

.....
.....
.....

12. Theo Ông/Bà, Học viện cần tăng cường cải tiến vấn đề gì để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (mục tiêu đào tạo, nội dung giảng dạy, khối lượng thực hành/thực tập,...):

.....
.....
.....

13. Các giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng học viên sau đại học tốt nghiệp đáp ứng đủ yêu cầu của nhà tuyển dụng:

- Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham khảo ý kiến của nhà tuyển dụng
- Tổ chức hội thảo, hội nghị trao đổi giữa Học viện và nhà tuyển dụng
- Các nhà tuyển dụng hàng năm cung cấp yêu cầu chuẩn đầu ra cho các trường ĐH
- Đào tạo theo địa chỉ
- Đào tạo tại chỗ (thực tập LS tại bệnh viện của các nhà tuyển dụng)
- Học viện cần khảo sát và mức độ hài lòng và nhu cầu tuyển dụng của nhà sử dụng lao động hàng năm.

Giải pháp khác:

14. Quý bệnh viện của Ông (Bà) quan tâm và có thể hợp tác với Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam trong lĩnh vực hoạt động nào?

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Tuyển lao động | <input type="checkbox"/> Tiếp nhận sinh viên thực tập lâm sàng |
| <input type="checkbox"/> Hợp tác đào tạo liên tục, cấp chứng chỉ | <input type="checkbox"/> Tiếp nhận sinh viên thực tập nghề nghiệp |
| <input type="checkbox"/> Hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ | <input type="checkbox"/> Giao lưu chia sẻ kinh nghiệm |

Khác (ghi rõ):

15. Nhu cầu về đối tượng tuyển dụng của bệnh viện

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Tiến sĩ | <input type="checkbox"/> Thạc sĩ |
| <input type="checkbox"/> BS chuyên khoa I | <input type="checkbox"/> Bác sĩ chuyên khoa II |
| <input type="checkbox"/> Bác sĩ | Khác (ghi rõ): |

Xin chân thành cảm ơn Ông (Bà) đã dành thời gian hoàn thành phiếu khảo sát này!

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam rất mong các anh/chị tân học viên cung cấp một số thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh. Mọi thông tin trong phiếu khảo sát sẽ được bảo mật, lưu trữ và sử dụng nhằm mục đích nâng cao chất lượng tuyển sinh và đào tạo sau đại học của Học viện.

1. Email:

2. Điện thoại:.....

3. Chương trình học sau đại học (Khoanh tròn vào số lựa chọn phù hợp)

- | | |
|-------------------|------------------|
| 1. Tiến sĩ | 2. Thạc sĩ |
| 3. Chuyên khoa II | 4. Chuyên khoa I |
| 5. Bác sĩ nội trú | |

4. Ngành tốt nghiệp đại học:

5. Năm tốt nghiệp đại học:

6. Nơi tốt nghiệp đại học:

Mức độ đồng ý của Anh/Chị được chọn theo thang điểm từ 1 đến 5 (mỗi nội dung khoanh tròn chỉ 1 chữ số phù hợp):

- | | |
|--|--------------------------------------|
| 1. Hoàn toàn không đồng ý (đáp ứng <40%) | 2. Không đồng ý (đáp ứng từ 40- 49%) |
| 3. Tương đối đồng ý (đáp ứng từ 50- 64%) | 4. Đồng ý (đáp ứng từ 65- 79%) |
| 5. Hoàn toàn đồng ý (đáp ứng \geq 80%) | |

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ				
		1	2	3	4	5
7	Kế hoạch tuyển sinh của Học viện được thông báo công khai và rộng rãi	1	2	3	4	5
8	Đề cương ôn tập phù hợp với ngành đào tạo	1	2	3	4	5
9	Thuận lợi trong tìm hiểu tài liệu tham khảo nêu trong đề cương	1	2	3	4	5
10	Môn thi tuyển sinh phù hợp với ngành đào tạo	1	2	3	4	5
11	Nội dung đề thi tuyển sinh phù hợp với đề cương ôn thi	1	2	3	4	5
12	Đề thi tuyển sinh có nhiều câu hỏi với mức độ khác	1	2	3	4	5

	nhau đảm bảo phân loại được thí sinh					
13	Sinh hoạt đầu khóa hướng dẫn đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo và hoạt động chuyên môn	1	2	3	4	5
14	Kế hoạch học tập của chương trình đào tạo được thông báo rõ ràng đến học viên	1	2	3	4	5

15. Trình độ ngoại ngữ hiện tại của Anh/chị

16. Nơi làm việc hiện tại của Anh/chị (nếu chưa đi làm thì ghi chưa đi làm)

.....

17. Mong muốn của Anh/chị khi tham gia chương trình đào tạo sau đại học

.....

.....

18. Anh/chị kỳ vọng học được kiến thức, kỹ năng gì từ chương trình đào tạo sau đại học:

.....

.....

.....

19. Anh/ chị cần những hỗ trợ gì trong quá trình học sau đại học

.....

.....

.....

20. Góp ý kiến khác của Anh/chị

.....

.....

.....

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Anh/chị!